TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HÀ ĐÔNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **619** /2023/QĐST-HNGĐ	*Hà Đông, ngày 30 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 602/2023/TLST-HNGĐ ngày 24/3/2023, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Cao Thị L, sinh năm 1992; ĐKHKTT và trú tại: Số nhà 21 ngõ 6, HT 1, HC, HĐ, HN.

- Anh Nguyễn Minh K, sinh năm 1990

ĐKHKTT và trú tại: Số nhà 21 ngõ 6, HT 1, HC, HĐ, HĐ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân: Hai bên xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị Cao Thị L và anh Nguyễn Minh K cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Chị L và anh K xác nhận anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Minh H, sinh ngày 13/12/2010 và cháu Nguyễn Ngọc Phương T, sinh ngày 03/5/2020. Các cháu khỏe mạnh, tâm sinh lý phát triển bình thường. Khi ly hôn giao cháu Nguyễn Minh H cho anh Nguyễn Minh K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung; giao cháu Nguyễn Ngọc Phương T cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi, thỏa thuận khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh, chị không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị L, anh K có quyền và nghĩa vụ có quyền và nghĩa vụ thăm nom chăm sóc giáo dục con chung, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị L, anh K xác nhận anh chị không có tài sản chung, nợ chung, không đề nghị giải quyết.

4. Về lệ phí: Chị L, anh K thống nhất thỏa thuận anh K sẽ nộp toàn bộ lệ phí việc xin ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Cao Thị L và anh Nguyễn Minh K.

- Về con chung: Chị L và anh K xác nhận anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Minh H, sinh ngày 13/12/2010 và cháu Nguyễn Ngọc Phương T, sinh ngày 03/5/2020, các cháu khỏe mạnh phát triển bình thường. Anh chị thống nhất anh K sẽ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục, chăm sóc con chung là cháu Nguyễn Minh H, chị L sẽ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục, chăm sóc con chung là cháu Nguyễn Ngọc Phương T kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc có sự thay đổi thỏa thuận khác. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Hai bên có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị L, anh K không đề nghị giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh K tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm (được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0003734 ngày 22 tháng 8 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND quận Hà Đông;
- Chi cục THADS quận Hà Đông;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Trương Thị Hạnh